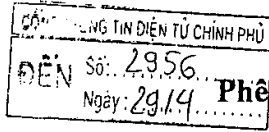


THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 640/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 28 tháng 4 năm 2011



QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Quy hoạch vị trí Cảng hàng không quốc tế Hải Phòng

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 08/2005/NĐ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2005 của Chính phủ về Quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 21/QĐ-TTg ngày 08 tháng 01 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch phát triển giao thông vận tải Hàng không giai đoạn đến năm 2020, định hướng đến năm 2030;

Xét đề nghị của Bộ Giao thông vận tải tại văn bản số 987/BGTVT-KHĐT ngày 25 tháng 02 năm 2011 về việc phê duyệt Quy hoạch vị trí Cảng hàng không quốc tế Hải Phòng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Quy hoạch vị trí Cảng hàng không quốc tế Hải Phòng với các nội dung như sau:

1. Vị trí: Thuộc địa bàn 4 xã Vinh Quang, Tiên Hưng, Đông Hưng, Tây Hưng, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng.

2. Cấp sân bay dân dụng: Cấp 4F (Theo phân cấp của Tổ chức hàng không dân dụng quốc tế - ICAO).

3. Qui mô: Diện tích đất khoảng 4.500 ha.

4. Vai trò chức năng trong mạng cảng hàng không, sân bay dân dụng toàn quốc: Là Cảng hàng không quốc tế và dự bị cho Cảng hàng không quốc tế Nội Bài.

5. Phân khu chức năng: Bao gồm hệ thống đường cát, hạ cánh, đường lăn, sân đỗ máy bay, nhà ga hành khách, nhà ga hàng hóa, khu điều hành khai thác, khu quản lý hoạt động bay, khu phụ trợ, khu công nghiệp hàng không... và thành phố sân bay.

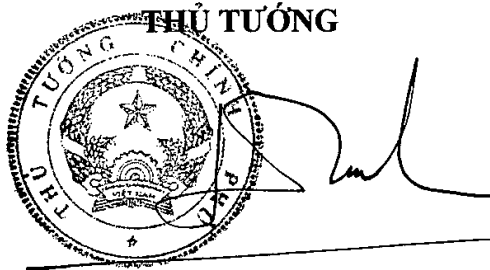
Điều 2. Bộ Giao thông vận tải căn cứ vào các nội dung nêu trên, lập quy hoạch Cảng hàng không quốc tế Hải Phòng theo qui định hiện hành.

Điều 2. Bộ Giao thông vận tải căn cứ vào các nội dung nêu trên, lập quy hoạch Cảng hàng không quốc tế Hải Phòng theo qui định hiện hành.

Điều 3. Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- VP Ban Chỉ đạo TW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- VPCP: BTCN, các PCN, Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, KTN (5b). 215



Nguyễn Tấn Dũng